

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 14  
TỈNH LĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST.

Ngày: 21-7-2025.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - TỈNH LĐ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Thu Huyền

+ *Hội thẩm nhân dân:* ông Ngô Anh Tuấn và ông Phan Hoài Bảo.

***-Thư ký phiên tòa:*** ông Lê Thành Việt – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 14-Lâm Đồng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 - Lâm Đồng*** tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 14 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

**1. Lương Trọng D** (tên gọi khác: Mi cô), sinh ngày 05-02-2002 tại tỉnh Bình Thuận; giới tính: Nam;

Nơi thường trú và chỗ ở: thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn Hà Thủy 1, xã Phan Rí Cửa, Tỉnh LĐ); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Khắc Phong, sinh năm 1977 và bà Đặng Nữ Thê Trân, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có;

Tiền án: không;

Tiền sự: 01- Ngày 10/4/2023 bị Toà án nhân dân huyện TP áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 67/QĐ-TA, ngày 10/4/2023; chấp hành xong vào ngày 16/9/2024.

\* Hoạt động nhân thân:

- Ngày 21/02/2020 bị Toà án nhân dân huyện TP xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 07/2020/HSST, ngày 21/02/2020; chấp hành xong vào ngày 08/11/2020, đã xoá án tích.

- Ngày 18/6/2021 bị Chủ tịch UBND xã Chí Công áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 38/QĐ-UBND, ngày 18/6/2021.

Bị cáo bị bắt giữ và tạm giam từ ngày 31/3/2025, có mặt.

**2. Hứa Duy H** (tên gọi khác: Út), sinh ngày 02-4-1996 tại tỉnh Bình Thuận; giới tính: Nam;

Nơi thường trú và chỗ ở: thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn Hà Thủy 1, xã Phan Rí Cửa, Tỉnh LD); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Ngọc (đều đã chết); vợ, con: chưa có;

Tiền án: 02.

- Ngày 14/5/2015 bị Toà án nhân dân huyện TP xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 41/2015/HSST, ngày 14/5/2015.

- Ngày 31/7/2015 bị Toà án nhân dân huyện TP xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 41/2015/HSST, ngày 14/5/2015, buộc chấp hành chung 24 tháng tù tại Bản án số 71/2015/HSST, ngày 31/7/2015; chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/8/2016, đã nộp án phí, chưa thực hiện việc bồi thường.

Tiền sự: 01- Ngày 25/11/2024 bị Công an xã Chí Công, huyện TP xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

\* Hoạt động nhân thân: Ngày 23/7/2021 bị Toà án nhân dân huyện TP xử phạt 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 90/2021/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 23/3/2023, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt giữ và tạm giam từ ngày 31/3/2025, có mặt.

- *Bị hại*: Điện lực TP; địa chỉ: số 95 Thống Nhất, xã Phan Rí Cửa, Tỉnh LD.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Ngô Văn Hậu- Đội trưởng Đội QLVHLĐ & TBA thuộc Điện lực TP- có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 28/3/2025, Lương Trọng D đi đến nhà Hứa Duy H rủ Hiếu đi cắt trộm dây điện để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Hiếu đồng ý nên vào nhà lấy 02 cây kèm bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dài 06cm, phần tay cầm có quấn băng keo đen dài 10cm rồi cùng Danh đi lòng vòng tìm kiếm nhà dân có dây điện để cắt trộm. Khi Danh và Hiếu đi đến khu dân cư A3 thuộc thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn Hà Thủy 1, xã Phan Rí Cửa, Tỉnh LD), nhìn thấy đường dây điện hạ thế của Điện lực TP không có người trông coi nên bàn nhau cắt dây điện. Danh lấy cây kèm từ Hiếu rồi leo lên cột điện 473.2B cắt 01 đầu dây điện, sau đó leo lên cột điện A01 cắt đầu dây điện còn lại, còn Hiếu đứng phía dưới cảnh giới. Sau đó, Danh và Hiếu đem dây điện cắt giấu ở bụi cây phía sau khu vực

Gành Sơn. Đến 17 giờ cùng ngày, Hiếu đem dây điện cắt trộm, đi xe ôm đến thị trấn Phan Rí Cửa bán được số tiền 620.000 đồng (*sáu trăm hai mươi nghìn đồng*). Hiếu chia cho Danh 300.000 đồng, Hiếu lấy 240.000 đồng còn 80.000 đồng trả tiền xe ôm.

Vào lúc 01 giờ 00 phút, ngày 29/3/2025, Danh tiếp tục rủ Hiếu đi cắt trộm dây điện để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Hiếu đi vào bếp lấy 02 cây kèm mà Hiếu và Danh đã sử dụng để trộm dây điện ngày 28/3/2025. Cả hai tiếp tục tới khu dân cư A3 thuộc Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện TP, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn Hà Thủy 1, xã Phan Rí Cửa, Tỉnh LĐ), cắt trộm đường dây điện hạ thế của Điện lực TP với cách thức như lần đầu rồi đem đi cắt giấu. Đến 07 giờ sáng, ngày 29/3/2025, Hiếu đem dây điện trộm được đến thị trấn Phan Rí Cửa bán được số tiền 450.000 đồng (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), trả tiền xe ôm 50.000 đồng còn lại mỗi người nhận 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Tại Kết luận định giá số 30/KL-ĐGTS ngày 09/4/202 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận:

- 30m dây điện C50 có 19 lõi đồng (loại dây đồng trần xoắn 50mm<sup>2</sup>), đơn giá 129.805 đồng/m; giá trị sử dụng còn lại 70%, thành tiền: **2.725.905** đồng (*hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm lẻ năm đồng*).

- 25m dây điện C50 có 19 lõi đồng (loại dây đồng trần xoắn 50mm<sup>2</sup>), đơn giá 129.805 đồng/m; giá trị sử dụng còn lại 70%, thành tiền: **2.271.587** đồng (*hai triệu hai trăm bảy mươi một nghìn năm trăm tám mươi bảy đồng*)

Về tang vật chứng: chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực 14 - Lâm Đồng 02 cây kèm bằng kim loại dài 16cm, có lưỡi dài 06cm, phần tay cầm dài 10cm được bọc bằng nhựa có lớp băng keo đen quấn xung quanh.

Về trách nhiệm dân sự: Điện lực TP yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường lại số tiền **4.997.492** đồng (*bốn triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng*), đến nay hai bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 78/CT-VKSTP-HS, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14- Lâm Đồng) đã truy tố Lương Trọng D và Hứa Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 - Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Trọng D từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hứa Duy H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Lương Trọng D và bị cáo Hứa Duy H liên đới bồi thường cho Điện lực TP số tiền **4.997.492** đồng (*bốn triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng*).

- Xử lý tang vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Lương Trọng D và Hứa Duy H thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Lâm Đồng) đã truy tố và thừa nhận việc truy tố các bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo Hứa Duy H đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Trọng D và Hứa Duy H không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Bị cáo Lương Trọng D và bị cáo Hứa Duy H đều là các đối tượng nghiện ma túy. Do cần tiền mua ma túy sử dụng nên bị cáo Danh rủ bị cáo Hiếu đi cắt trộm dây điện để bán lấy tiền, bị cáo Hiếu đồng ý. Vào lúc 12 giờ 00 phút, ngày 28/3/2025, bị cáo Danh và bị cáo Hiếu mang theo 02 cây kềm bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dài 06cm, phần tay cầm có quấn băng keo đen dài 10cm, đi đến khu dân cư A3 thuộc thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện TP (nay là thôn Hà Thủy 1, xã Phan Rí Cửa) cắt trộm 30m dây điện loại C50 có 19 lõi đồng (loại dây đồng trần xoắn 50mm<sup>2</sup>) của Điện lực TP, đem bán được số tiền 620.000 đồng (*sáu trăm hai mươi nghìn đồng*). Tiếp đó, vào lúc 01 giờ 00 phút, ngày 29/3/2025, với cách thức tương tự hai bị cáo lại tiếp tục cắt trộm 25m dây điện loại C50 có 19 lõi đồng (loại dây đồng trần xoắn 50mm<sup>2</sup>) của Điện lực TP, đem bán được số tiền 450.000 đồng (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại Kết luận định giá số 30/KL-ĐGTS ngày 09/4/202 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 30m dây điện C50 có 19 lõi đồng (loại dây đồng trần xoắn 50mm<sup>2</sup>), đơn giá 129.805 đồng/m; giá trị sử dụng còn lại 70%, thành tiền: **2.725.905** đồng (*hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm lẻ năm đồng*) và 25m dây điện C50 có 19 lõi đồng (loại dây đồng trần xoắn 50mm<sup>2</sup>), đơn giá 129.805 đồng/m; giá trị sử dụng còn lại 70%, thành tiền: **2.271.587** đồng (*hai triệu hai trăm bảy mươi một nghìn năm trăm tám mươi bảy đồng*). Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: **4.997.492** đồng (*bốn triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng*).

Vì vậy, với hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, sẽ bị pháp luật xử lý nhưng do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và tham lam nên các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng dân cư và ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thống lưới điện dân sinh nên cần phải bị xử lý nghiêm khắc. Các bị cáo từng bị xử lý về các hành vi liên quan đến ma túy và trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong, các bị cáo không tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần, giá trị tài sản bị thiệt hại của mỗi lần trộm cắp đều đủ định lượng cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội nhiều lần*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo Hứa Duy H có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xoá án tích, lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2025.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, trong đó cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo Danh là người rủ rê bị cáo Hiếu và bị cáo Hiếu là người trực tiếp mang tài sản trộm cắp đi bán lấy tiền chia nhau nên tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như nhau và hai bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng. Do bị cáo Hiếu có hai tình tiết tăng nặng nên trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Danh. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy nặng, có nhân thân xấu vì vậy Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng trong vụ án: tịch thu tiêu huỷ 02 cây kèm bằng kim loại dài 16cm, có lưỡi dài 06cm, phần tay cầm dài 10cm được bọc bằng nhựa có lớp băng keo đen quấn xung quanh.

[6] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Sau khi phạm tội, hai bị cáo chưa bồi thường cho bị hại nên buộc hai bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền **4.997.492** đồng (*bốn triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng*).

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các bị cáo Lương Trọng D và Hứa Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Lương Trọng D và Hứa Duy H cùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Trọng D **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 31/3/2025.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hứa Duy H **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 31/3/2025.

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Lương Trọng D và bị cáo Hứa Duy H liên đới bồi thường cho Điện lực TP số tiền 4.997.492 đồng (*bốn triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng*). Mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền **2.498.746** đồng (*hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người bị hại, nếu bị cáo chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 02 cây kèm bằng kim loại dài 16cm, có lưỡi dài 06cm, phần tay cầm dài 10cm được bọc bằng nhựa có lớp băng keo đen quấn xung quanh. (*Tại*

*biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan điều tra và Phòng THADS Khu vực 14 – Lâm Đồng ngày 10-7-2025 ).*

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

+ Buộc bị cáo Lương Trọng D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Hứa Duy H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21-7-2025);

***Nơi nhận:***

-VKSND Tỉnh LĐ;  
-VKSND KV 14-Lâm Đồng;  
-Phòng THADS KV 14- Lâm Đồng;  
-PTTG khu vực số 3, TTG số 3,  
Công an Tỉnh LĐ;  
-Sở tư pháp Tỉnh LĐ;  
-Cá bị cáo; bị hại;  
-Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Huyền**